

Nghị quyết số: /2025/UBTVQH15

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT
Giải thích một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 63/2020/QH14;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;

Sau khi xem xét Tờ trình số /TTr-CP ngày tháng năm 2024 của Chính phủ, Báo cáo thẩm tra số /BC-UBXH15 ngày tháng năm 2024 của Ủy ban Xã hội của Quốc hội;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Giải thích một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng

1. Các khoản 1 Điều 25, khoản 1 Điều 26, khoản 3 và khoản 4 Điều 34, khoản 2 và khoản 3 Điều 35, khoản 2 và khoản 3 Điều 36, khoản 2 và khoản 3 Điều 37, khoản 2 và khoản 3 Điều 38, khoản 2 và khoản 3 Điều 39, khoản 2 và khoản 3 Điều 40, khoản 2 và khoản 3 Điều 41, khoản 2 Điều 45, khoản 2 Điều 46, khoản 2 Điều 47, điểm b khoản 2 Điều 48, điểm b khoản 2 Điều 49, điểm b khoản 2 Điều 50, điểm đ khoản 2 Điều 62, điểm đ khoản 2 Điều 63 được hiểu như sau:

Tiêu chuẩn “tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh” là tổ chức đảng, đoàn thể được đánh giá trong sạch, vững mạnh hoặc tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Khi đề nghị các hình thức khen thưởng cần có xác nhận tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh của cấp có thẩm quyền trên cơ sở kết quả quá trình lập thành tích của tập thể hoặc dùng kết quả tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của năm cuối trong các năm tính thành tích của tập thể để đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn quy định.

2. Điểm c khoản 2 Điều 5 quy định một trong các nguyên tắc khen thưởng là: “.....*không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được*” được hiểu như sau:

Nguyên tắc khen thưởng: “.....*không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được*” chỉ áp dụng đối với khen thưởng; một thành tích cụ thể chỉ khen thưởng một lần với một hình thức khen thưởng. Luật Thi đua, khen thưởng đã quy định tiêu chuẩn, điều kiện khen thưởng đối với từng hình thức khen thưởng, vì vậy, việc xét khen thưởng phải căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể đã được quy định.

3. Các điểm đ khoản 1 Điều 42, điểm đ khoản 1 Điều 43, điểm e khoản 1 Điều 44, điểm c khoản 1 Điều 45, điểm c khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47, điểm b khoản 1 Điều 73 được hiểu như sau:

Thời gian có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng đối với cá nhân là thời gian liền kề trước thời điểm đề nghị khen thưởng; sau khi được tặng một hình thức khen thưởng, cá nhân có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, không cần phải tiếp theo ngay sau khi được tặng thưởng, trước thời gian “có liên tục 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng” cá nhân có thể được công nhận hoàn thành nhiệm vụ thì vẫn đủ tiêu chuẩn đề nghị hình thức khen thưởng cao hơn.

4. Các điểm a khoản 3 Điều 34, điểm a khoản 4 Điều 34, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 3 Điều 37, điểm a khoản 3 Điều 38, điểm a khoản 3 Điều 39, điểm a khoản 3 Điều 40, điểm a khoản 3 Điều 41, điểm d khoản 4 Điều 42, điểm d khoản 4 Điều 43, điểm đ khoản 4 Điều 44, điểm b khoản 2 Điều 45, điểm b khoản 2 Điều 46, điểm b khoản 2 Điều 47, điểm e khoản 4 Điều 73 được hiểu như sau:

Thời gian có liên tục từ 05 năm trở lên, có liên tục từ 10 năm trở lên, có liên tục từ 15 năm trở lên, có liên tục từ 25 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng đối với tập thể là thời gian liền kề trước thời điểm đề nghị khen thưởng; sau khi được tặng một hình thức khen thưởng, tập thể có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng hoặc thời gian cụ thể tương ứng với tiêu chuẩn quy định của từng hình thức khen thưởng đến thời điểm đề nghị khen thưởng được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” hoặc đạt danh hiệu “Đơn vị quyết thắng” hoặc lập được thành tích xuất sắc hoặc đặc biệt xuất sắc, không cần phải tiếp theo ngay sau khi được tặng thưởng, trước thời gian “có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng hoặc thời gian cụ thể tương ứng với tiêu chuẩn quy định của từng hình thức khen thưởng đến thời điểm đề nghị khen thưởng” tập thể có thể được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ thì vẫn đủ tiêu chuẩn đề nghị hình thức khen thưởng cao hơn.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Chính phủ có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.
2. Nghị quyết này được áp dụng cùng với Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**

Trần Thanh Mẫn